TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày 20-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Quang Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm.

Ông Nguyễn Văn Khoa.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa*:** Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Doãn T (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 5 năm 1994 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Doãn G, sinh năm 1964 và bà Triệu Thị C, sinh năm 1963; vợ: Nông Thị V, sinh năm 1993 (đã ly hôn); con; Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/9/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân Trại tạm giam khu vực huyện T, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nông Văn H, sinh năm 1992. Trú tại: Xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2. Nông Văn H1, sinh năm 2001. Trú tại: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

3. Nông Văn K, sinh năm 1992. Trú tại: Xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 30 phút ngày 30/9/2024, tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, Tổ công tác Công an xã Đ, huyện T chủ trì phối hợp với Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về Hình sự, Kinh tế và ma túy - Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát. Khi đến nhà ông Hoàng Doãn G phát hiện Hoàng Doãn T, sinh năm 1994 (là con trai ông G) có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra. T khai bản thân là người nghiện ma túy, hiện nay đang cất giấu 01 gói ma túy ở trong két sắt để trong buồng ngủ của T. Tiến hành kiểm tra két sắt phát hiện 01 gói nhỏ ni lông màu xanh, tiếp đến là lớp giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa các cục chất bột màu trắng. T khai nhận là ma túy, loại Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tạm giữ, niêm phong vật chứng và đồ vật, tài sản gồm: 01 điện thoại VIVO màu đen, số IMEI 1: 863294049815579, số IMEI 2:863294049815561, điện thoại đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Hoàng Doãn T. Tại buồng ngủ của T phát hiện: 02 mảnh giấy bạc, 01 dao lam đã qua sử dụng.

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 30/9/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ đối với Hoàng Doãn T có khối lượng 1,29 gam. Tại kết luận giám định số 540/KL - KTHS ngày 08/10/2024 của Phòng K2, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Doãn T khai nhận: 01 gói nhỏ thu giữ là gói ma túy, mua vào ngày 26/9/2024 tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng với một người đàn ông không quen biết với số tiền 2.400.000 đồng để về sử dụng và bán. Từ tháng 4 năm 2024 cho đến ngày bị bắt, T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người sau:

Bán ma túy cho Nông Văn H, sinh năm 2005, trú tại xóm B, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 500.000 đồng, vào ngày 26/9/2024. Trước khi mua ma túy, H dùng tài khoản Facebook "Ng Văn H2" (Đến Là Đ) nhắn tin cho T có tài khoản Facebook "Pu Re";

Bán ma túy cho Nông Văn H1, sinh năm 2001, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 200.000 đồng vào tối ngày 26/9/2024. Trước khi mua ma túy, H1 nhắn tin qua tài khoản Facebook "Hào Sẹo" (Chú bộ đội) nhắn tin và gọi điện cho T có tài khoản Facebook "Pu Re";

Bán ma túy cho Nông Văn K, sinh năm 1992, trú tại xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 lần với số tiền 200.000 đồng vào ngày 27/9/2024. Trước khi mua ma túy, K nhắn tin qua tài khoản Facebook "K" nhắn tin cho T có tài khoản Facebook "Pu Re";

Địa điểm bán ma túy ở trong và trước cửa nhà của gia đình Hoàng Doãn T.

Lời khai của Hoàng Doãn T phù hợp lời khai của những người làm chứng Nông Văn H, Nông Văn H1, Nông Văn K về thời gian, địa điểm, số lần bán, số tiền, số lượng ma túy; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, kết quả cân khối lượng Heroine và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ban hành quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Hoàng Doãn T đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện T lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSTK ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Doãn T về Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Doãn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo rất ăn năn mong Tòa xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, tiêu thụ, vận chuyển, mua bán chất ma túy. Tuy nhiên, chỉ vì hám lợi, bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, mua ma túy nhằm mục đích để bán. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Doãn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Doãn T từ 07 năm 6 tháng tù đến 08 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Việc xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

** Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong mặt trước phong bì ghi "vật chứng vụ Hoàng Doãn T – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 30/9/2024 tại Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

+ 01 (một) chiếc phong bì thư, đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 02 mảnh giấy bạc và 01 dao lam thu giữ khi khám xét nhà ở của Hoàng Doãn T ngày 30/9/2024.

**Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước:* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, màn hình cảm ứng của Hoàng Doãn T.

* Truy thu sung quỹ Nhà nước: 900.000đ tiền bị cáo hưởng lợi từ hành vi bán ma túy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, giảm mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về gia đình và xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo:* Xét lời khai bị cáo Hoàng Doãn T tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp nhau, phù hợp với biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo, phù hợp lời khai của những người làm chứng về việc trao đổi mua bán ma túy, phù hợp với Biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tung, như vậy có đủ căn cứ kết luận: Hồi 06 giờ 30 phút ngày 30/9/2024, tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đ phối hợp với tổ công tác Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Hoàng Doãn T, sinh năm 1994, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang tàng trữ trái phép 1,29 gam ma tuý. Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng và bán. Trước khi bị bắt, Hoàng Doãn T đã bán ma túy 03 lần cho 03 người, thu được 900.000 đồng. Ngoài ra, T còn được bán ma tuý cho nhiều người khác, không biết tên và địa chỉ. Hành vi của Hoàng Doãn T đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm

sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, mục đích các bị cáo mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, tạo điều kiện cho tệ nạn và các tội phạm về ma túy tồn tại. Mặt khác hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, cản trở cho cuộc đấu tranh phòng chống các tội phạm về ma tuý của Đảng và Nhà nước ta, thúc đẩy việc hình thành những hành vi phạm tội khác từ việc sử dụng ma túy trong xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc để làm gương cho người khác, đồng thời phục vụ công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm ma túy ở địa phương.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- *Về nhân thân:* Bị cáo là người sử dụng ma túy, chưa có tiền án, tiền sự;

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên cần được chấp nhận.

[4]. Hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 1 đến 5 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Xét thấy bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng ma tuý, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Việc xử lý vật chứng: Xét đề nghị xử lý vật chứng của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

- Vật chứng là ma túy, mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 chiếc dao lam không có giá trị sử dụng thì tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền bị cáo được hưởng lợi từ hành vi mua bán ma túy cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

- Điện thoại bị cáo sử dụng vào việc liên lạc, thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Về nguồn gốc ma túy: Khi bị bắt bị cáo khai nhận mua ma túy với Hoàng Xuân T1, quá trình điều tra bị cáo thay đổi lời khai mua ma túy với một người đàn ông không quen biết tại xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Quá trình điều tra không chứng minh được bị cáo mua ma túy với T1, do đó không có căn cứ để xử lý đối với T1.

[7]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hoàng Doãn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Hoàng Doãn T** 07 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam 30/9/2024.

3. Việc xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước 900.000 đồng tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có của Hoàng Doãn T.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ Hoàng Doãn T – Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra ngày 30/9/2024 tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng", mặt sau phong bì niêm phong trên có chữ ký của Hoàng Doãn T, chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình dấu mực màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

+ 01 (một) chiếc phong bì thư, đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 02 (hai) mảnh giấy bạc và 01 (một) dao lam thu giữ khi khám xét nhà ở H ngày 30/9/2024", mặt sau phong bì niêm phong trên có chữ ký của Hoàng Doãn T, chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 (bốn) hình con dấu tròn mực màu đỏ của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

**Tịch thu phát mại lấy tiền nộp ngân sách Nhà nước:* 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 863294049815579, số IMEI 2: 863294049815561.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi Cục Thi hành án dân sự huyện trùng K1, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 02 năm 2025.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Doãn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo*:*

Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Hoàng Doãn T có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện Trùng Khánh;
- THADS huyện Trùng Khánh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Quang Toàn